

Cao Uyên Nhi

12T

Diễn

Lời Phê

### 1) Đọc hiểu

câu 1: thể thao tự do

câu 2: "bao lớp người đi giữ biển - đảo, không về..." cho thấy không biết bao nhiêu là lớp người đã rời khỏi đất liền mà ra ngoài nơi biển đảo mà "không về". Trong những lớp người ra đi đó đã biết bao nhiêu người đã bỏ mạng ngoài nơi xa.

câu 3: Qua hình ảnh biển khơi, tác giả đã nói lên tâm trạng buồn thương đầy nỗi niềm, cũng với sự biết ơn đối với những người đã hi sinh vì chủ quyền biển đảo của Tổ Quốc.

câu 4: Qua đoạn trích, trong lòng cảm thấy vô cùng biết ơn và đầy tự hào về sự dũng cảm và mạnh mẽ của các bậc tiền bối, những người đã hi sinh thân mình vì biển đảo của Tổ Quốc. Từ tận sâu trong đáy lòng, sự tôn trọng được trao dâng và cảm giác thật trân quý cuộc sống này, cái cuộc sống mà phải đánh đổi biết bao nhiêu sinh mạng của những người đi trước. Từ đó, bản thân cũng cảm thấy có trách nhiệm bản thân cũng phải có trách nhiệm phát huy và gìn giữ biển đảo, Tổ Quốc tươi đẹp này.

Biển đảo quê nhà luôn là một phần máu thịt trong những người con dân đất Việt. Bên cạnh đó, vấn đề chủ quyền biển đảo luôn là một trong những vấn đề được đặt lên hàng đầu. Trước tình hình an nguy tới vận mệnh quốc gia, chủ quyền dân tộc, đồng hành với dân tộc Việt Nam là thế hệ trẻ chúng ta cần nâng cao ý thức trách nhiệm đối với đất nước. Chắc hẳn ai cũng biết, ở biển, đảo Việt Nam là một bộ phận lãnh thổ thiêng liêng của Tổ Quốc. Qua hàng ngàn năm lịch sử, biển đảo trung tâm thức của người Việt là đất nước, là cội sống mà biển bao thế hệ cha ông đã đổ xương máu để xây dựng, gìn giữ, phát triển và bảo vệ cho đến ngày nay. Hiện nay, biển Đông đang có những diễn biến hết sức phức tạp ảnh hưởng trực tiếp đến chủ quyền biển, đảo Việt Nam. Chúng ta cần phải phát huy sức mạnh đoàn kết dân tộc của cả hệ thống chính trị, mang đó thế hệ trẻ là lực lượng nòng cốt, xung kích trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo Tổ Quốc. Trước hết, chúng ta phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền về quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về chủ quyền biển, đảo. Thật vậy, các bạn trẻ là nguồn giống, những hạt mầm của tương lai, việc nắm bắt được những tư tưởng, đường lối mà đảng ta vẽ ra cũng phần nào cho các bạn biết về vai trò và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong công cuộc giữ gìn và bảo vệ biển, đảo Việt Nam. Ngoài ra, các thế hệ trẻ cũng nên có sự quan tâm tình cảm biển, đảo hơn nữa. Luôn luôn trong tâm thế sẵn sàng, xung phong trong công cuộc bảo vệ chủ quyền dân tộc. Chúng ta cần chú trọng xây dựng quyết tâm cao, định hướng hành động thiết thực đối với các nhiệm vụ bảo vệ và



ngay đứng bên, đầu của Tổ Quốc. Để thực hiện điều ấy, đòi hỏi thanh niên phải có dũng cảm, mưu trí, chụi đựng, sáng tạo, tự lực, tự cường, sẵn sàng hy sinh xương máu, kiên quyết đứng lên bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Đặc biệt, là đối với thế hệ trẻ là lực lượng hiểm nguy; hay thanh niên ở địa phương ven biển, huyện đảo nên cực tham gia vào lực lượng dân quân tự vệ để vừa tham gia sản xuất, khai thác hải sản, vừa làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự biển. Bên cạnh đó, lên án phê phán các hành vi phá hoại và vẽ đẹp thiên nhiên vùng biển như khai thác tài nguyên khai biển trái phép. Những cá nhân trẻ không có trách nhiệm, tinh thần, và sẵn sàng bảo vệ Tổ Quốc. Với những cá nhân như thế này, sẽ là những cản trở cho khu nhân nhất trong công cuộc phát huy và phát triển biển, đảo nước ta. Tóm lại, thanh niên cần phải tiếp tục gìn giữ và phát triển những tiềm năng của biển, đảo. Nhằm để Việt Nam có thể làm giàu từ biển, cũng có vị trí của Việt Nam giữ các quốc gia trên thế giới. Đồng thời, để đến để đáp sự hy sinh của những cha ông đi trước, những người đã bỏ mạng ngoài đảo xa.

Câu 2:

Bài làm:

Khi nói về những con chữ tài hoa của nhà văn Nguyễn Tuân, ta tự đã từng nhận xét: "Nguyễn Tuân, viết mà giống như nhà điêu khắc, cái gì chạm trở vào mặt đất quý những đường nét trái tuyệt". Quả thực, trang văn của nhà văn một đời mài giũa đi tìm cái đẹp ấy luôn khiến cho độc giả say lòng. Thả trôi mình theo yêu thương dành cho những dòng sông mang nhiều hi vọng, tuy bút "Người lái đò sông Đà" (1960) đã góp phần khẳng định tên tuổi nhà văn Nguyễn Tuân sau Cách mạng; tái hiện lại một Tây Bắc đang tiến lên chủ nghĩa xã hội bằng tất cả "tếng hát" hùng dũng, lạc quan. Bằng ngòi bút điêu luyện sắc sảo đầy tài hoa, tác giả đã vẽ nên dòng sông Đà trữ tình thơ mộng: "Hình như ... bản đồ lai chữ".

Nguyễn Tuân là một con người của "chủ nghĩa xê dịch", một nhà văn "suốt đời đi tìm cái đẹp" (Nguyễn Đình Thi) tái hiện lại cái đẹp ấy bởi ngòi bút biến hoá không lường, sắc đẹp tuyệt diệu của mình. Trước Cách mạng tháng Tám văn chương ông gói gọn trong chữ "Ngông", một chữ "ngông" đầy tài hoa, uyên bác, một cái "ngông" đang kiếm những vẻ đẹp từng vang bóng một thời. Nguyễn Tuân là nhà văn của những tính cách phi thường của những tình cảm, cảm giác mãnh liệt, của những phong cảnh tuyệt mĩ của gió bão núi cao rừng thẳm thác ghềnh dữ dội. Ông có nhiều phát hiện hết sức tinh tế và độc đáo về núi sông cây cỏ nên đất nước mình bằng cách tự do phóng túng và ý thức sâu sắc về cái tôi cá nhân. Có thể nói, & thể hiện rõ nhất [~~những cơ sở này~~] và thành công nhất phong cách sáng tác đó của Nguyễn Tuân chính là tập tùy bút "Sông Đà" (1960) - thành quả của công mạng chuyên đi dài gần hai năm lên miền rừng núi Tây Bắc. Tại đây, nhìn nh. ngắm sông



Đã hững vĩ của Tây Bắc, nhà văn đã lựa chọn thể loại tùy bút như một cách khám phá, ghi chép và bày tỏ suy ngẫm của mình về thiên nhiên và con người nơi đây. Tùy bút cho phép người nghệ sĩ tài hoa vận dụng đặc đáo các phép liên tưởng, nhân hóa, so sánh, hệ thống tính từ, động từ, ... Từ đó, tác phẩm đã trở thành một tác phẩm tiêu biểu như nhà văn tùy bút trong văn đàn Việt Nam.

Sông Đà là dòng sông của Tây Bắc, dòng sông với trữ lượng thủy điện lớn như cái nước. Đó là một dòng sông hiền dịu như vấp với "trăm bảy thác cái thác, trăm ba cái ghềnh". Nhưng đó cũng là một dòng sông lại lặng chait thê trong cảm nhận của Nguyễn Tuân. Nhà văn đã miêu tả con sông như một công trình nghệ thuật, một tác phẩm hội họa mà tạo hóa ban tặng tố điểm cho đất nước: ông khám phá dòng sông ở phương diện thẩm mỹ nên thể hiện phong cách tài hoa.

Nguyễn Tuân đã quan sát sông Đà ở nhiều góc độ. Góc độ thứ nhất là từ trên cao nhìn xuống. Ở điểm nhìn ấy tác giả đã hình dung con sông Đà giống như một người đàn bà khiên đêm đêm điểm vôi ánh tíc trở nên đêm thắm: "con sông Đà tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chàn tíc rủ xuống trong mây núi Tây Bắc bung nở hoa ban, hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nắng xuân". Theo người đàn ông, tuôn dài "đã mở ra trước mắt của người điạ đở đầu vĩ tuyến của dòng sông; mái tóc của dòng sông; mái tóc của đá giang núi đầu đến vĩ tuyến, mừng chào giữa bờ ngàn màu xanh lãng tề của núi rừng... phép so sánh "như một áng tóc trữ tình" khiến người đọc xuyết xoa miêu về đẹp điểm tuyệt

của sông Đà, như một kiệt tác của trời ban tặng và đi vào trang văn. Đối lập với vẻ đẹp hùng vĩ, dữ dội ở thượng nguồn là nét dịu dàng, nữ tính ở hạ nguồn của Đà giang. Đối lập với giao cảm ngay nhiên và sự hài hòa của người đọc trong tính cách dữ dội của dòng sông là một cảm giác bình yên đến thanh dịu trong cung bậc trữ tình. Chữ "áng" thường gắn với ánh sáng, ánh văn, nay được họ Nguyễn gắn với "tóc" thành "áng tóc trữ tình". Cụm từ ấy đã nói lên hơn hết các chất thơ, chất trữ tình và đẹp đẽ, thơ mộng. Hai chữ "ân hận" cũng tăng lên sự bi ẩn của dòng sông. Người thiếu nữ Đà giang vừa khoe sắc dịu hiền đậm thắm, vừa giấu đi nét rực rỡ trong mây trời Tây Bắc như e lệ nép vào người thương, sự ân hận khiến người kẻ khách cứ tò mò khám phá, rồi cuốn cuốn hút và đắm say lúc nào không hay! Sắt đẹp điểm, tuyết của sông Đà - của nàng thơ kiều điểm có được tác giả nhận mạnh qua động từ "bung nở" và từ láy "cuốn cuốn" kết hợp với hoa ban nở rừng, hoa gạo đỏ như hai bên bờ làm người đọc liên tưởng mái tóc như được mang điểm lốm lốm mây trời, như cây thắm hoa ban, hoa gạo gạo. Một vẻ đẹp ~~phong~~ phóng khoáng như cô gái đi - gần của nàng Hương, "cuốn cuốn mãi liếc đi đến chầu mùa xuân..."

### [Hành sắc sông]

Trong những dòng tâm tình dành cho con sông yêu thương của Tây Bắc, Nguyễn Tuân đã trăn trối nhìn ngắm và dõi theo từng bước đi của thời gian nơi dòng sông này, quan sát sắc nước Đà giang biến đổi theo mùa. Vẻ đẹp trữ tình của sông Đà được thể hiện trong sự say sưa và mê đắm, của sông Tây Bắc hiện lên thật bay bổng và lãng mạn: "Tôi đã nhìn say sưa lần mấy mùa xuân bay lên sông Đà, rồi đi xuyên qua đám mây mùa xuân như nhìn xuống dòng nước sông Đà." Chính



vẻ đẹp của mây trời: đã tạo cho con sông Đà một vẻ đẹp vừa  
không ổn định. Nguyễn Tuân phát hiện ra vẻ đẹp của sắc nước  
sông Đà thay đổi theo mùa. "Mùa xuân, nước sông Đà xanh ngọc  
bích" chứ không xanh màu xanh cánh kiến của nước sông Gâm, sông  
Lô. Xanh ngọc bích là xanh trong, xanh sáng, xanh biếc - một  
sắc màu, gợi cảm, trong lành. Đó là sắc màu của nước, của núi,  
của da thịt. Sắc xanh trong nét đẹp trữ tình của sông Đà nơi hạ  
nguồn vào mùa xuân đã khiến người thưởng ngoạn say sưa như  
ngâm. Mùa thu, nước sông Đà "lũ lũ chín đỏ như da mặt một  
người bầm đi vì rượu bữa, lù lù cái máu đỏ gran chực ở người  
bất mãn bốc hơi thu về". Câu văn sử dụng phép so sánh "lũ lũ  
chín đỏ như da mặt người bầm đi vì rượu bữa" khiến người đọc  
được hình dung được vẻ đẹp đa dạng của sắc nước sông Đà.  
Đồng thời qua câu văn, Nguyễn Tuân cũng làm nổi bật được hang  
cái trữ tình thơ mộng của dòng nước ăn cá cá dữ dọc ngân dài  
của con sông Tây Bắc. Một vẻ đẹp biến đổi theo mùa. Thật  
thú vị về mà chính nhà thơ Bằng Việt cũng từng ngợi ca  
lưu giữ mãi sau những cơn lũ:

"Sẽ chẳng còn dòng sông ngang ngược đời từng mùa  
Những mùa mưa đã nhẹ nhàng trên Thái Bô hiểm hóc  
Chẳng còn đáng công trên nước mưa thuyền đi mồi  
Mãi tự thủa xăm mình xuôi ngược Đèo Phong Châu!"  
(Mái mọt đời sông Đà)

Với một người dành cả đời để đi tìm cái đẹp, cái thật: "dành cả đời để tôn vinh cái đẹp như Nguyễn Tuân, sông Đà chính là hiện tượng xuất sắc cho cái đẹp mà ông hướng tới. Qua ngôi bút tài hoa và uyên bác của mình, ông đã khắc họa lại hình ảnh con sông Đà hùng hê vô tri vô giác mà có những cá tính đặc sắc. Đó là vừa là tính cách hung bạo, dữ dội vừa là tính cách hiền hòa, trữ tình. Nguyễn Tuân đã khéo léo dung hòa hai nét tính cách hoàn toàn tương phản đó, để tạo nên nên một sông Đà hoàn chỉnh về cả ngoại hình lẫn tâm hồn.

Dòng sông Tây Bắc hùng vĩ hoang sơ nơi đất trời thiên nhiên núi non trùng điệp. Có thể nói dưới ngôi bút của Nguyễn Tuân, Sông Đà hiện lên lại càng đẹp hơn, vừa hung bạo lại vừa hiền hòa đắm thắm đã đi vào lòng người đọc qua bao thế hệ. Grab lại "Người lái đò sông Đà" ta không chỉ cảm thấy ngưỡng mộ trước vẻ đẹp vĩ vĩ, phong phú của thiên nhiên, mà còn thấy một nỗi niềm Nguyễn Tuân đã tình tế giấu giếm. Đó là mong muốn con sông Đà dù có cá tính quật cường, dù có ượng ngạnh, khú chiều, hung dữ và tàn bạo đến đâu, cũng sẽ có một ngày mở nên dịu hiền, đắm thắm, giúp ích được cho con người hay, chính là mong muốn đất nước có thể phát triển phồn vinh, nhân dân ngày càng an no, hạnh phúc.